

CÔNG TY CỔ PHẦN HDK AN BÌNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HDK AN BÌNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN BINH HDK JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AN BINH HDK.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108918853

3. Ngày thành lập: 27/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 21 Ngõ 154/26, Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0909111299

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất khăn ăn, giấy ăn, giấy lau, khăn ướt và sản phẩm khác từ giấy; sản xuất phong bì, bưu thiếp (trừ sản xuất bột giấy)	1709
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
6.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
7.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
8.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
10.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4511
11.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
12.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4541
13.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4543
14.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, đại lý môi giới hàng hóa (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4610
15.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632

16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659(Chính)
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
24.	Bán buôn tổng hợp	4690
25.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nhạc cụ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồ dùng gia đình khác	4759
29.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
30.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
31.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ phân bón; hóa chất (không bao gồm kinh doanh vàng miếng, tem, tiền kim khí, súng đạn)	4773
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
33.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (không bao gồm hoạt động đấu giá)	6820

35.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn thuế, pháp luật, tài chính, kế toán)	7020
36.	Quảng cáo	7310
37.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không bao gồm tổ chức hợp báo)	8230
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá)	8299

6. Vốn điều lệ: 2.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC HUẤN	Thôn Cự Đình, Xã Cẩm Đình, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	116.000	1.160.000.000	40,000	111485999	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	116.000	1.160.000.000	40,000		

2	VŨ THỊ KHÁNH	Thôn Cẩm Đình, Xã Cẩm Đình, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	87.000	870.000.000	30,000	112242267
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	87.000	870.000.000	30,000	
3	VŨ THỊ THÙY DƯƠNG	Thôn Cẩm Đình, Xã Cẩm Đình, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	87.000	870.000.000	30,000	017047117
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	87.000	870.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HUẤN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *30/08/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *111485999*

Ngày cấp: *24/10/2008*

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Cự Đình, Xã Cẩm Đình, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Cự Đình, Xã Cẩm Đình, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội